

Bản án số: 11/2023/HC-ST

Ngày: 23 - 02 - 2023

V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Thanh Chín.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Tám;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Đình Phú, Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 78/2021/TLST-HC ngày 06 tháng 10 năm 2021, về việc: “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HC ngày 30 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Trần Thị Xuân Nhan, sinh năm: 1975, địa chỉ: Thôn Thanh Bình, xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Trần Văn Đạt - Giám đốc Công ty Luật TNHH MTV Bình Thuận - Đoàn Luật sư tỉnh Bình Thuận; địa chỉ: Số 10, đường 19/4, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Đinh Hữu Phước, Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bắc Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức Phúc - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Đinh Hữu Phước - Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bắc Bình.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Lê Văn Long - Phó Giám đốc Trung tâm tư vấn pháp luật, Hội Luật gia tỉnh Bình Thuận.

3. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Hữu Phước - Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bắc Bình.

Đương sự có mặt: Bà Trần Thị Xuân Nhan, ông Nguyễn Đức Phúc, ông Đinh Hữu Phước.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự có mặt: Luật sư Trần Văn Đạt, Luật sư Lê Văn Long.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Ông Lê Lương Thành, sinh năm: 1962;

2. Ông Nguyễn Văn Xin, sinh năm: 1959;

3. Ông Nguyễn Minh Tâm, sinh năm: 1969;

Cùng địa chỉ: Thôn Thanh Bình, xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Tất cả người làm chứng có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/6/2021, đơn khởi kiện bổ sung ngày 17/6/2021, ngày 02/7/2021, ngày 05/7/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người khởi kiện là bà Trần Thị Xuân Nhan trình bày:

Phần diện tích đất trồng cây lâu năm bị thu hồi là 7.287,9 m² không phải là 6.809,2m² như Ủy ban nhân dân huyện xác định tại Quyết định số 8147/QĐ-UBND, bởi lẽ ranh giới đất không phải là hàng cây xà cừ mà là cây bụi rừng và có đoạn là dây kẽm gai cách vị trí hàng xà cừ khoảng 2m. Khi tiến hành kiểm kê, đo đạc xác định vị trí đất thì bà Nhan không được mời tham gia dẫn đến sai sót này. Ngày 01/7/2021 Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bắc Bình có tiến hành làm việc và kiểm tra thực địa đã tiến hành đo đạc và xác định phần đất mà bà Nhan chỉ ranh lớn hơn diện tích thu hồi theo quyết định.

Đánh giá sai vị trí đất bị thu hồi của bà Nhan, từ vị trí 1 xuống vị trí 3. Thửa đất 6.809,2 m² (diện tích này theo quyết định thu hồi chưa cộng phần diện tích đất bị thiếu là 478,7m²) được vây bọc bởi 57 hộ dân, thuộc tổ 1 thôn Thanh Bình, xã Sông Bình, huyện Bắc Bình nên đó là trong khu dân cư, đất nằm tiếp giáp với đường lớn để vận chuyển nông sản, có bề rộng đường hơn 06m, đất có độ phì tốt vì gia đình vẫn đang canh tác, sản xuất nông sản tốt, đất giáp ruộng nước nên đảm bảo việc tưới tiêu. Như vậy, phần diện tích đất của gia đình bà Nhan bị thu hồi phải được xác định là vị trí 01 theo các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình.

Tài sản trên đất bồi thường không thỏa đáng, không bồi thường cho bà Nhan 65 cây dừa xiêm lùn, 55 cây chuối và 131 cây điều. Xác định sai cấp độ bồi thường đối với 47 cây xà cừ. Bà Nhan xây dựng nhà năm 2014, với tổng chi phí bỏ ra khoảng 1.450.000.000đồng, nhưng lại xác định giá trị bồi thường chỉ là 148.651.200đồng. Sau này có hỗ trợ thêm 30% nhưng không được áp dụng cho toàn bộ căn nhà và các công trình phụ đi kèm mà chỉ hỗ trợ một phần căn nhà.

Theo Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, ngày 25/01/2018, tại điểm a, điểm b Điều 23 thì bà Nhan được hưởng mức hỗ trợ 24 tháng, nhưng Ủy ban nhân dân huyện chỉ hỗ trợ 06 tháng là không phù hợp. Đề nghị được cấp 01 lô tái định cư khoảng 300m² hoặc hỗ trợ kinh phí tái định cư.

Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình giải quyết không đúng theo Quyết định số 9168/QĐ-UBND ngày 25/11/2020, tại trang 3, khổ cuối thể hiện: “Căn

cứ khoản 2 Điều 1 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, đối với đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở, nhưng không được công nhận là đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, nằm trong phạm vi khu dân cư nông thôn đã được xác định ranh giới, theo quy hoạch được phê duyệt hoặc theo ranh giới thửa đất có nhà ở ngoài cùng của khu dân cư thì giá đất được xác định bằng giá đất trồng cây lâu năm ở vị trí 01”.

Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình không áp dụng nguyên tắc bồi thường thiệt hại về cây trái hoa màu theo Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 04/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, cụ thể là giá chuẩn được áp dụng đối với cây trong thời kỳ thu hoạch được quy định là cây loại A. Diện tích đất bị thu hồi thiếu nhưng Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình thoái thác không giải quyết cho hộ gia đình theo biên bản làm việc và kiểm tra thực địa ngày 01/7/2021.

Không giải quyết hỗ trợ tái định cư cho hộ theo quyết định số 8146/QĐ-UBND, về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư cho 10 hộ, trong đó có hộ bà Trần Thị Xuân Nhan và Điều 9 Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, Điều 77 Luật Đất đai, Điều 4 Nghị định 47/2014/NĐ-CP.

Mặt khác, bà Nhan cho rằng Thông báo thu hồi đất số 572/TB-UBND ngày 11/6/2019 số 543/TB-UBND ngày 11/6/2019, Quyết định số 8146/QĐ-UBND ngày 19/11/2019, là không thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình.

Bà Nhan khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết hủy Quyết định số 8147/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, về việc: “Thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, gian đoạn 2017 - 2020, đoạn qua xã Sông Bình, huyện Bắc Bình”; hủy Quyết định số 8727/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện Bắc Bình, về việc: “Chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ về đất đai, chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm, tài sản, cây trái hoa màu, ổn định đời sống và sản xuất đối với Công trình đường cao tốc Bắc - Nam tại xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cho bà Trần Thị Xuân Nhan”.

Tại phiên tòa, bà Nhan bổ sung yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 9168/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân

huyện Bắc Bình về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc giải quyết khiếu nại lần hai.

Theo Công văn số 2812/UBND-NC ngày 18/10/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người bị kiện là Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình và người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Việc thu hồi đất của bà Trần Thị Xuân Nhan là đảm bảo căn cứ pháp lý, trên cơ sở Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của huyện Bắc Bình; Quyết định số 2309/QĐ-BGTVT ngày 30/10/2018 của Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án xây dựng đường cao tốc đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết, thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông năm 2017 - 2020 và Công văn số 2932/UBND-ĐTQH ngày 18/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng.

Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 62, Điều 53 Luật Đất đai và các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về trình tự, thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất, bảng giá các loại đất, hệ số điều chỉnh giá đất, đơn giá bồi thường thiệt hại về tài sản khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; căn cứ Mảnh trích đo địa chính thuộc tờ bản đồ số 8 và số 11, khu vực xã Sông Bình đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh ký duyệt ngày 04/6/2019, có kèm theo danh sách quy chủ sử dụng, trong đó các thửa đất số 7/710,7m² đất trồng cây hàng năm và thửa số 32/6809,2m² đất trồng cây lâu năm quy chủ cho bà Trần Thị Xuân Nhan, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình đã ban hành Thông báo số 2239/TB-UBND ngày 28/10/2019 đối với bà Nhan, đến ngày 19/11/2019 ban hành Quyết định thu hồi đất số 8147/QĐ-UBND; ngày 28/11/2019 ban hành Quyết định số 8727/QĐ-UBND, về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ về đất đai, chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm, tài sản, cây trái hoa màu, ổn định đời sống và sản xuất đối với Công trình cao tốc Bắc - Nam tại xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cho bà Trần Thị Xuân Nhan.

Không đồng ý với các quyết định này, ngày 29/9/2020 bà Nhan làm đơn khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, được giải quyết tại

Quyết định giải quyết khiếu nại số 9168/QĐ-UBND ngày 25/12/2020, theo hướng chấp nhận một phần khiếu nại của bà Nhan. Ngày 21/01/2021 bà Nhan khiếu nại lên Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, được giải quyết tại Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 06/5/2021, với nội dung công nhận và giữ nguyên kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình.

Diện tích thu hồi được thể hiện tại quyết định thu hồi đất là đúng với diện tích thực tế, bởi lẽ sau khi đo chỉnh lý tổng thể diện tích phần đất còn lại của bà Nhan sau khi thu hồi, cộng thêm diện tích đất thu hồi theo quyết định thì tổng diện tích đất hiện trạng lớn hơn diện tích được thể hiện tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 317574 do Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình cấp ngày 10/6/2015.

Đối với vị trí đất đối với thửa có diện tích 6.809,2m² thì Ủy ban nhân dân huyện xác định đây là vị trí 03 là có cơ sở, bởi lẽ thửa đất này thiếu tiêu chí về khoảng cách đến khu dân cư tập trung, do khu vực này không được quy hoạch là đất ở nông thôn, việc các hộ dân xây dựng nhà ở là trái phép, không đúng mục đích sử dụng đất và số lượng nhà ở của các hộ dân là không nhiều đến mức đủ để xác định là khu dân cư; thiếu tiêu chí về độ phì căn cứ theo Quyết định số 364/2010/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh thì thửa đất này không có độ phì, tuy nhiên Ủy ban nhân dân huyện có hỗ trợ thêm 65 triệu đồng từ nguồn xã hội hóa;

Đối với tài sản gắn liền với đất thì Ủy ban nhân dân huyện bồi thường là phù hợp và đúng quy định của pháp luật, điều này đã được nêu rõ tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 9168/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, nội dung này được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận thông nhất khi giải quyết khiếu nại tại Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 06/5/2021. Về tuổi cây cũng đã được thể hiện tại Biên bản kiểm kê đất đai, nhà cửa, vật kiến trúc, cây trái, hoa màu, mồ mả của người thu hồi đất nằm trong dự án lập ngày 28/6/2019 do Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện, có chữ ký khai nhận của bà Nhan về năm trồng cây.

Đến ngày 16/7/2021, bà Nhan đã nhận toàn bộ số tiền liên quan đến việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ về đất đai, chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm, tài sản, cây trái hoa màu, ổn định đời sống và sản xuất đối với Công trình

cao tốc Bắc - Nam tại xã Sông Bình, huyện Bắc Bình là 995.853.940 đồng, bà Nhan giao toàn bộ diện tích đất thu hồi theo quyết định cho đơn vị thi công và Ủy ban nhân dân huyện cũng đã cập nhật xong biến động về đất đai cho bà Nhan.

Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Xuân Nhan.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận trình bày:

Các quyết định hành chính bị kiện và các quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận được ban hành đúng quy định của pháp luật, do vậy đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Xuân Nhan.

Tại phiên tòa, người khởi kiện bổ sung yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 9168/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc giải quyết khiếu nại lần hai. Việc người khởi kiện bổ sung yêu cầu khởi kiện là vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trình bày:

Thống nhất với ý kiến của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện là đúng quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bắc Bình trình bày:

Thống nhất với ý kiến của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người làm chứng là ông Lê Lương Thanh, ông Nguyễn Văn Xin và ông Nguyễn Minh Tâm trình bày:

Phần diện tích đất mà bà Nhan bị thu hồi có nhiều hộ dân sinh sống, cây trồng phát triển tốt, mặc dù không xác định được chính xác diện tích là bao nhiêu nhưng đất có ranh giới ổn định từ trước cho đến khi bị thu hồi, không có ai tranh chấp.

Ý kiến tranh luận của người khởi kiện: Đối với nhà làm đề ở phải làm kiên cố, tránh thiên tai. Các công trình sử dụng chứa nông sản, phục vụ sản xuất nông nghiệp thì không thể xây dựng đơn sơ như quan điểm của phía người bị kiện là không đúng, bởi lẽ công trình phải xây dựng kiên cố, đảm bảo nhu cầu sử dụng, độ bền của công trình.

Đối với độ phì của đất thì thông qua trực tiếp sản xuất, tôi khẳng định đất có độ phì tốt, canh tác, sản xuất ổn định, người bị kiện căn cứ vào Quyết định số 364 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành vào năm 2010 mà năm 2019 thu hồi đất, là không còn phù hợp với thực tiễn, trong khi hàng năm Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh đều đi rà soát lại các khu vực đáp ứng được nguồn nước và độ phì, để đánh giá chính xác tình hình thực tế theo hiện trạng đất đang sử dụng. Do vậy, khi không xem xét, đánh giá độ phì theo thực tế đất mà khẳng định đất không đảm bảo độ phì là hoàn toàn không có căn cứ. Trên đất, tôi có 65 cây dừa xiêm lùn, 55 cây chuối và 131 cây điều hiện đã thu hoạch được 01 năm, nhưng lại không được bồi thường, và áp dụng giá cây con đối với số cây điều bồi thường theo mật độ. Các loại cây mà tôi trồng là cây ghép, cây lai tạo có tốc độ sinh trưởng nhanh, sớm cho thu hoạch, nên phải bồi thường theo giá trị cây trồng đã cho thu hoạch. Thửa đất mà tôi bị thu hồi đủ điều kiện để xác định đất thuộc vị trí 1, khi đáp ứng được 4/4 tiêu chí, được vây bọc bởi 57 hộ dân, thuộc tổ 1 thôn Thanh Bình, xã Sông Bình, huyện Bắc Bình nên đó là trong khu dân cư, đất nằm tiếp giáp với đường lớn để vận chuyển nông sản, có bề rộng đường hơn 04m, đất có độ phì tốt vì gia đình vẫn đang canh tác, sản xuất nông sản tốt, đất giáp ruộng nước nên đảm bảo việc tưới tiêu. Đối với công trình xây dựng trên đất mà tôi dùng vào việc bảo quản nông sản, kho chứa nông sản, phục vụ cho việc sản xuất nông nghiệp nên phải được bồi thường 100% giá trị tài sản này theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đất đai 2013. Việc thu hồi đất không đúng diện tích thực tế.

Ý kiến tranh luận của Luật sư Trần Văn Đạt: Bà Trần Thị Xuân Nhan khởi kiện đối với Quyết định số 8147/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của UBND huyện Bắc Bình, về việc: “Thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng một số đoạn

đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, gian đoạn 2017 - 2020, đoạn qua xã Sông Bình, huyện Bắc Bình” và Quyết định số 8727/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, về việc: “Chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ về đất đai, chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm, tài sản, cây trái hoa màu, ổn định đời sống và sản xuất đối với Công trình đường cao tốc Bắc - Nam tại xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cho bà Trần Thị Xuân Nhan”, các nội dung mà bà Nhan đã trình bày để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là đã đầy đủ.

Tôi bổ sung thêm một số các sai sót của phía người bị kiện, dẫn đến xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nhan. Cụ thể, phía người khởi kiện cho rằng khi tiến hành thu hồi đất thì không lập biên bản kiểm kê đất đai là hoàn toàn trái pháp luật, không lập biên bản kiểm kê này thì làm sao có căn cứ để tính toán giá trị bồi thường. Vì khi kiểm kê đất đai không mời người khởi kiện ra chỉ ranh, cắm mốc dẫn đến diện tích đất thực tế thu hồi lớn hơn diện tích theo quyết định thu hồi, ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Nhan. Theo hồ sơ vụ án, người bị kiện xác định do giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không có hệ tọa độ VN-2000 nên không xác định được ranh giới thửa đất trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên bản đồ thu hồi đất, như vậy thì người bị kiện căn cứ vào đâu để xác định diện tích thu hồi thực tế của bà Nhan là đúng theo quyết định thu hồi.

Khi thực hiện các dự án đường cao tốc, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo công khai trên các phương tiện truyền thông, việc bồi thường phải thỏa đáng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có đất bị thu hồi, nhưng giá trị bồi thường lại không phù hợp với lợi ích hợp pháp của người dân. Thời điểm ban hành các quyết định thu hồi, phê duyệt bồi thường là cổ tình ban hành trong năm 2019 để tính giá trị bồi thường theo mức giá cũ. Vị trí đất của bà Nhan đáp ứng đủ 04 tiêu chí như bà Nhan đã trình bày, trong khi Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình căn cứ vào Quyết định số 364 được ban hành năm 2010, thi hành Luật Đất đai năm 2003, trong khi đối với trường hợp bà Nhan thì phải áp dụng Luật Đất đai 2013. Đối với tiêu chuẩn khu dân cư như xác định của Ủy ban nhân dân huyện tại phiên tòa hôm nay là cảm tính, không có căn cứ pháp lý rõ ràng, trong khi thực tế vị trí đất của bà Nhan là có đông người dân sinh sống. Đối với các cây trồng trên đất, chúng tôi khẳng định cây trồng trên đất của bà Nhan là cây điều ghép, khác với cây điều thông thường, có tốc độ sinh trưởng nhanh, sớm cho thu hoạch, mật độ trồng dày hơn so với cây điều thường, từ đó áp dụng pháp

luật một cách máy móc của người bị kiện đã ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nhan. Đối với các công trình trên đất, thì bà Nhan xây dựng để phục vụ cho việc sản xuất nông nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đất đai, nên phải bồi thường đầy đủ, vấn đề này đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận hướng dẫn khi thực hiện việc bồi thường cho dự án xây dựng công trình ở xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Theo các chính sách về bồi thường thì giá trị bồi thường mà người bị kiện đã phê duyệt là đã ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà Nhan.

Tôi đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, đồng thời hủy các quyết định giải quyết khiếu nại có liên quan của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Ý kiến tranh luận của ông Đinh Hữu Phước: Việc thu hồi đất của bà Trần Thị Xuân Nhan là đảm bảo căn cứ pháp lý, trên cơ sở Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của huyện Bắc Bình; Quyết định số 2309/QĐ-BGTVT ngày 30/10/2018 của Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án xây dựng đường cao tốc đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết, thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía đông năm 2017 - 2020 và Công văn số 2932/UBND-ĐTQH, ngày 18/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng.

Việc áp giá bồi thường của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình đối với các thửa đất bị thu hồi của bà Nhan là đúng với quy định của pháp luật, vị trí thửa đất của bà Nhan chỉ đáp ứng được 2/4 tiêu chí, không đủ điều kiện để xác định vị trí 1 như yêu cầu của người khởi kiện. Đối với căn nhà thuộc thửa đất số 7/710,7m² đất trồng cây hàng năm, thì theo biên bản kiểm kê xác định căn nhà này bà Nhan sử dụng để ở, bán tạp hóa, không phục vụ sản xuất nông nghiệp, nhà làm trên đất nông nghiệp không được phép nên không có căn cứ để xác định là công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp như ý kiến của người khởi kiện và Luật sư Đạt trình bày, tuy nhiên đã hỗ trợ 30% + thêm 30% nữa là đảm bảo quyền lợi cho bà Nhan. Về cây trồng trên đất 6.809,2m² đã tính toán bồi thường có lợi nhất là cây trồng có giá trị cao nhất dưới 4 năm tuổi là cây điều, sau đó còn dư diện tích đất thì bồi thường cây có giá trị tiếp theo nhưng do thực tế cây

trồng vượt qua quy chuẩn nên không phải bồi thường tiếp. Đến ngày 16/7/2021 bà Nhan đã nhận toàn bộ số tiền liên quan đến việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ về đất đai, chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm, tài sản, cây trái hoa màu, ổn định đời sống và sản xuất với số tiền 995.853.940 đồng, bà Nhan giao toàn bộ diện tích đất thu hồi theo quyết định cho đơn vị thi công và Ủy ban nhân dân huyện cũng đã cập nhật xong biến động về đất đai cho bà Nhan.

Ý kiến tranh luận của ông Nguyễn Đức Phúc: Tôi xin bổ sung thêm, theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 21/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, sửa đổi bổ sung quy định ban hành kèm theo Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND, đối với các loại cây trồng có độ tuổi dưới 04 năm thì phải tính mật độ, nếu sau khi tính mật độ mà vẫn còn thì không bồi thường, Ủy ban nhân dân huyện cũng đã lựa chọn cây trồng có giá trị cao nhất để áp giá nhằm bảo vệ quyền lợi của người dân, trên cơ sở hướng dẫn của liên Sở của tỉnh Bình Thuận.

Ý kiến tranh luận của Luật sư Lê Văn Long: Người khởi kiện đề nghị Tòa án hủy các với Quyết định số 8147/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, về việc: “Thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, gian đoạn 2017 - 2020, đoạn qua xã Sông Bình, huyện Bắc Bình”; Quyết định số 8727/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, về việc: “Chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ về đất đai, chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm, tài sản, cây trái hoa màu, ổn định đời sống và sản xuất đối với Công trình đường cao tốc Bắc - Nam tại xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cho bà Trần Thị Xuân Nhan”, tại phiên tòa hôm nay, người khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án giải quyết hủy 02 quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đánh giá yêu cầu bổ sung này của bà Nhan có vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu hay không? Nếu không vượt quá thì trình tự thủ tục tố tụng giải quyết đối với 02 quyết định này có đảm bảo không, khi chưa được đưa ra đối thoại. Với tư cách là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, tôi khẳng định việc ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần hai đối với bà Nhan là hoàn toàn đúng trình tự, đúng pháp luật, các luận cứ về vấn đề này đã được nêu tại các văn bản gửi đến Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án. Từ đó, tôi đề nghị

Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đối với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận:

- Về thủ tục tố tụng: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt; các đương sự khác vắng mặt nhưng có ủy quyền, đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 32; Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Xuân Nhan.

- Hủy 1 phần Quyết định số 8727/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình về bồi thường, hỗ trợ cho bà Trần Thị Xuân Nhan, liên quan đến cây trồng trên đất, độ phì của đất, hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất.

- Hủy 1 phần Điều 1 tại Quyết định số 9168/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình về việc giải quyết khiếu nại lần đầu và Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc giải quyết khiếu nại lần hai của bà Trần Thị Xuân Nhan, liên quan đến nội dung bồi thường 47 cây xà cừ với mức 80% giá trị cây loại A, xác định đất có độ phì thấp dưới mức trung bình, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình đã thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho bà Nhan đảm bảo đúng đơn giá quy định và nội dung không chấp thuận nội dung khiếu nại bồi thường đủ số lượng cây trồng theo biên bản kiểm kê ngày 28/6/2019.

- Hủy 1 phần Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ về tài sản, cây trái hoa màu cho bà Trần Thị Xuân Nhan, liên quan đến nội dung bồi thường 47 cây xà cừ với mức 80% giá trị cây loại A.

Buộc Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

- Không chấp nhận yêu cầu hủy Quyết định số 8147/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông gian đoạn 2017 - 2020, đoạn qua xã Sông Bình, huyện Bắc Bình.

- Không chấp nhận yêu cầu hủy 1 phần Quyết định số 8727/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình về bồi thường, hỗ trợ cho bà Trần Thị Xuân Nhan; hủy một phần Điều 1 tại Quyết định số 9168 và số 1096 liên quan đến đất có khoảng cách tính theo đường vận chuyển tới khu dân cư hoặc điểm dân cư tập trung không quá 500m, về bồi thường tài sản trên diện tích đất 710,7m².

Và tuyên về án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Bà Trần Thị Xuân Nhan khởi kiện đối với Quyết định số 8147/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, về việc: “Thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, gian đoạn 2017 - 2020, đoạn qua xã Sông Bình, huyện Bắc Bình”; và Quyết định số 8727/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, về việc: “Chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ về đất đai, chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm, tài sản, cây trái hoa màu, ổn định đời sống và sản xuất đối với Công trình đường cao tốc Bắc - Nam tại xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cho bà Trần Thị Xuân Nhan”, đây là các quyết định hành chính bị kiện được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 của Luật Tố tụng hành chính.

Tại phiên tòa, người khởi kiện bổ sung yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 9168/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc giải quyết khiếu nại lần hai. Việc người khởi kiện bổ sung yêu

cầu khởi kiện là không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu vì đây là quyết định hành chính có liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Luật Tố tụng hành chính nên Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định tại Điều 193 của luật Tố tụng hành chính. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện bổ sung của người khởi kiện.

Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 3, 4 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bà Trần Thị Xuân Nhan xác định sau khi nhận được Quyết định số 8147/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 và Quyết định số 8727/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, bà khiếu nại đối với Quyết định số 8727/QĐ-UBND, vì không đồng ý với việc áp dụng chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với diện tích đất mà bà bị thu hồi. Ngày 06/5/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Quyết định số 1096/QĐ-UBND về việc giải quyết lần 2 đối với khiếu nại của bà Trần Thị Xuân Nhan, nên thời hiệu khởi kiện đối với Quyết định số 8727/QĐ-UBND là 01 năm kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần 2, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính, dấu của tổ chức bưu chính là ngày 02/6/2021 nên yêu cầu khởi kiện này của bà Nhan là trong thời hiệu khởi kiện. Do Quyết định số 8727/QĐ-UBND được ban hành dựa trên Quyết định số 8146/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, Quyết định số 8147/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình về thu hồi đất; Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ về tài sản, cây trái hoa màu cho bà Trần Thị Xuân Nhan nên cần phải xem xét, đánh giá quyết định này là quyết định hành chính có liên quan.

[3] Về thủ tục tố tụng: Người bị kiện vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt nhưng có đại diện theo ủy quyền nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo Điều 158 của Luật Tố tụng hành chính.

[4] Về nội dung: Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình thu hồi đất của bà Nhan tổng cộng diện tích $7.519,9\text{m}^2$, gồm loại đất trồng cây lâu năm $6.809,2\text{m}^2/22.780\text{m}^2$ (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 317574 ngày 10/6/2015) và loại đất trồng cây hàng năm $710,7\text{m}^2/1.050\text{m}^2$ (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 714531 ngày 17/10/2014).

Bà Nhan khởi kiện cho rằng Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình xác định diện tích đất thu hồi $6.809,2\text{m}^2$ là không đúng mà phải là diện tích $7.287,9\text{m}^2$. Thấy rằng: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 317574 do Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình cấp ngày 10/6/2015 cho bà Trần Thị Xuân Nhan có diện tích 22.780m^2 . Khi thu hồi đất của bà Nhan cơ quan có thẩm quyền đã đo đạc lại đất hiện trạng sử dụng thực tế là $26.464,7\text{m}^2$, tăng so với diện tích được cấp giấy chứng nhận là $3.684,7\text{m}^2$. Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình chỉ thu hồi diện tích $6.809,2\text{m}^2/26.464,7\text{m}^2$. Tại biên bản kiểm kê đất đai, nhà cửa ngày 28/6/2019 do Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bắc Bình lập bà Nhan ký xác nhận tổng diện tích thu hồi $6.809,2\text{m}^2$, không có ý kiến khiếu nại gì.

Do đó, bà Nhan khởi kiện cho rằng phần diện tích bị thu hồi là $7.287,9\text{m}^2$ không phải là $6.809,2\text{m}^2$ như Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình xác định tại Quyết định số 8147/QĐ-UBND không có căn cứ pháp luật để chấp nhận.

[5] Tại Biên bản lấy lời khai lập ngày 05/11/2021, ngày 16/11/2022, bà Nhan xác định do đất đã bàn giao hết cho dự án, hiện trạng đất đã thay đổi nên người khởi kiện không thể xác định được mốc giới, đề nghị Tòa án căn cứ vào vị trí tọa độ được thể hiện tại Biên bản kiểm tra thực địa lập ngày 01/7/2021 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bắc Bình, bà Nhan không yêu cầu Tòa án tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ, đồng thời xác định toàn bộ tài sản trên đất bị thu hồi được liệt kê tại các biên bản kiểm kê lập ngày 28/6/2019 là đầy đủ và đúng đặc điểm tài sản bị thu hồi, nên Tòa án không thể tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ và Hội đồng xét xử nhận thấy các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là đã phản ánh đầy đủ tài sản bị thu hồi.

[6] Bà Nhan xác định vị trí thửa đất bị thu hồi có diện tích $7.287,9\text{m}^2$ được vây bọc bởi 57 hộ dân thuộc tổ 1 thôn Thanh Bình, xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, Tại Công văn số 132/BC-UBND ngày 01/8/2022, Ủy ban nhân dân xã Sông Bình xác định trong phạm vi 500m, tính theo đường vận chuyển từ ranh

giới thửa đất bị thu hồi không có tiếp giáp với khu dân cư hoặc điểm dân cư tập trung, các hộ dân sống rải rác, xây dựng nhà chủ yếu trên đất nông nghiệp, theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất năm 2019 thì khu vực này là đất trồng cây lâu năm. Ngoài ra, trong phạm vi bán kính 500m, tính từ ranh giới thửa đất chỉ có khoảng 20 hộ dân sống rải rác, không tập trung, và không có đất được quy hoạch đất ở nông thôn, từ vị trí đất này của bà Nhan đến nhà cộng đồng thôn khoảng 1,5km. Như vậy, không có căn cứ để xác định vị trí đất của bà Nhan đáp ứng được tiêu chí “*Có khoảng cách tính theo đường vận chuyển tới khu dân cư hoặc điểm dân cư tập trung không quá 500m*” theo quy định tại khoản 2 Điều 4, điểm b khoản 2 Điều 5 Bảng giá đất các loại trên địa bàn tỉnh Bình Thuận được ban hành kèm theo Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, sửa đổi bổ sung tại Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017.

[7] Căn cứ vào bản đồ độ phi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận phê duyệt tại Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 08/02/2010 và kết quả kiểm tra độ phi thửa đất bị thu hồi đối với 20 hộ thuộc dự án Đường cao tốc Bắc - Nam, đoạn qua xã Sông Bình ngày 23/10/2019, vị trí thửa đất thu hồi có diện tích 6.809,2m² được ấn định có độ phi dưới mức trung bình nên không đáp ứng được tiêu chí độ phi như xác định của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình là đúng.

Chính vì vậy, việc Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình xác định vị trí 3 do chỉ đáp ứng được 2/4 tiêu chí, đối với thửa đất có diện 6.809,2m² khi ban hành Quyết định số 8727/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm, tài sản, cây trái, hoa màu, ổn định đời sống và sản xuất, là đúng theo quy định tại Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, sửa đổi bổ sung tại Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017.

[8] Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 21/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, sửa đổi bổ sung quy định ban hành kèm theo Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND, để xác định mật độ cây trồng đối với các loại cây có trên đất từ 04 năm trở xuống tính đến thời điểm thu hồi, từ đó lựa chọn cây điều, loại cây có đơn giá bồi thường cao nhất, để áp giá bồi thường là có lợi cho người có đất bị thu hồi. Đối với 131 cây điều, 65 cây dừa cùng dưới 04 năm đã không còn

diện tích đất bị thu hồi để tính số cây trên đất theo mật độ trồng thuần nên không được bồi thường là đúng theo quy định.

Tuy nhiên, tính đến ngày ban hành Quyết định thu hồi đất số 8147/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 thì 55 cây chuối được xác định trồng vào tháng 4/2015 theo Biên bản kiểm kê của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bắc Bình lập ngày 28/6/2019, đã hơn 4 năm tuổi. Việc Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình không bồi thường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận khi giải quyết khiếu nại đều xác định 55 cây chuối dưới 04 năm tuổi là chưa chính xác. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải chấp nhận yêu cầu bồi thường đối với 55 cây chuối này của người khởi kiện.

[9] Điểm b khoản 4 Điều 2 Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 04/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định: *“Đối với cây lấy gỗ, cây bóng mát và cây cảnh: Giá chuẩn được áp dụng đối với cây lớn sắp thu hoạch (trên 3/4 thời gian) theo chu kỳ sinh trưởng và được tính là loại A”*, tại phụ lục kèm theo xác định cây xà cừ có chu kỳ sinh trưởng là 20 năm. Căn cứ vào biên bản kiểm kê tài sản lập ngày 28/6/2019 thể hiện cây xà cừ được trồng vào tháng 02/2004 nên tính đến thời điểm kiểm kê thì cây đã được 15 tuổi 04 tháng, đã vượt mức $\frac{3}{4}$ chu kỳ sinh trưởng theo quy định. Chính vì vậy, phải áp giá bằng 290.000đồng, không phải là 80% đối với cây trồng trên 04 năm tuổi như xác định tại Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, nên yêu cầu khởi kiện này của bà Nhan là có căn cứ và được chấp nhận.

[10] Ngày 05/5/2020 Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Công văn số 1659/UBND-ĐTQH, hướng dẫn thực hiện bồi thường hỗ trợ khác đối với các trường hợp xây dựng nhà ở, công trình đèn đất nông nghiệp thuộc Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông qua địa bàn tỉnh, xác định chỉ thực hiện hỗ trợ đối với phần nhà ở xây dựng trên đất nông nghiệp mà không hỗ trợ đối với các công trình phụ trợ khác, chính vì vậy yêu cầu hỗ trợ thêm 30% đối với các công trình phụ trợ được tạo lập trước ngày 01/7/2014 của bà Nhan là không có căn cứ để chấp nhận.

[11] Khoản 6 Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 sửa đổi bổ sung Điều 23 Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 02/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định: *“Thu hồi từ 30% đến 70% diện tích đất*

nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ ổn định đời sống trong thời gian 6 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 12 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở”, diện tích thu hồi đất trồng cây hàng năm khác đối với bà Nhan là 710,7m² trên tổng diện tích được cấp tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 714531 là 1.050m², chiếm 67,68%. Trên phần diện tích bị thu hồi bà Nhan đã xây dựng nhà ở và sau khi bị thu hồi, bà Nhan phải thay đổi nơi ở của mình, nên cần được xác định là thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở và được hỗ trợ 12 tháng, nên yêu cầu hỗ trợ với mức 12 tháng là cơ căn cứ và được chấp nhận.

[12] Do toàn bộ diện tích đất của bà Nhan bị thu hồi là đất nông nghiệp không phải đất ở và Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình xác định không có quỹ đất để bồi thường bằng việc giao đất, nên Ủy ban nhân dân huyện đã áp dụng hình thức bồi thường bằng tiền là phù hợp với nguyên tắc bồi thường được quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai, khoản 1 Điều 1 Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND sửa đổi bổ sung Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, nên yêu cầu bồi thường bằng hình thức giao đất của bà Nhan là không có căn cứ để chấp nhận.

[13] Bà Nhan đề nghị áp dụng quy định: *“Đối với đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được công nhận là đất ở, đất sản xuất nông nghiệp nằm trong phạm vi khu dân cư nông thôn đã được xác định ranh giới theo quy hoạch được duyệt hoặc theo ranh giới của thửa đất có nhà ở ngoài cùng của khu dân cư thì giá đất được xác định bằng giá đất trồng cây lâu năm vị trí 1 cùng vùng (đồng bằng, trung du, miền núi, hải đảo) nhưng không vượt quá giá đất ở của thửa đất đó hoặc thửa đất ở gần nhất của khu dân cư”* của Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận. Tuy nhiên vị trí, mục đích sử dụng đất được công nhận của bà Nhan bị thu hồi không phải là đối tượng được điều chỉnh của quy định này.

[14] Đối với các đề nghị được mua 01 lô đất theo giá Nhà nước hoặc được miễn tiền chuyển đổi mục đích sử dụng đất đối với phần đất còn lại chưa bị thu hồi không thuộc phạm vi giải quyết của vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình trên cơ sở xem xét, đánh giá điều kiện, hoàn cảnh của người dân có đất bị thu hồi để có chính sách phù hợp.

[15] Từ những phân tích nêu trên cho thấy, Quyết định số 8146/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, không bồi thường đối với 55 cây chuối, hỗ trợ đời sống, sản xuất với thời gian 06 tháng là không đúng. Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình áp giá trị bồi thường đối với 47 cây xà cừ bằng 80% giá trị là không đúng. Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 9168/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình và Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 số 1096/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận không nhận thấy được những thiết sót này nên cần thiết phải hủy một phần, toàn bộ các quyết định nêu trên.

Đối với Quyết định số 8727/QĐ-UBND ngày 28/11/2019; Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 là thực hiện việc chi trả dựa trên quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt và phê duyệt bổ sung và do việc chi trả bồi thường, hỗ trợ là chưa tương xứng với quyền lợi của người có đất bị thu hồi theo quy định của pháp luật, nên không cần thiết phải hủy các quyết định này. Tại Quyết định số 3599/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình điều chỉnh Quyết định số 8146/QĐ-UBND do sai sót về thẩm quyền ban hành, vì Quyết định số 8146/QĐ-UBND bị hủy một phần nên quyết định này không cần thiết phải bị hủy.

[16] Với những nhận định nêu trên, ý kiến tranh luận của đương sự, của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự cũng như ý kiến về giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận được chấp nhận một phần.

[17] Do yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện được chấp nhận một phần, nên Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định tại Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính, khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1, 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 3, 4 Điều 32, Điều 116, Điều 158, Điều 193, khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính;

- Khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai;

- Khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Xuân Nhan, về việc yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định số 8147/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, về việc: “Thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua xã Sông Bình, huyện Bắc Bình”.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Xuân Nhan.

- Hủy một phần Quyết định số 8146/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, về việc: “Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với Dự án đường cao tốc Bắc - Nam tại xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận”, đối với hộ bà Trần Thị Xuân Nhan.

- Hủy Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, về việc: “Phê duyệt bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ về tài sản, vật kiến trúc và cây trái, hoa màu có trên đất bị thu hồi để thực hiện Dự án đường cao tốc Bắc - Nam tại xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận”.

Buộc Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận phải thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

- Hủy Quyết định số 9168/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của Chủ tịch UBND huyện Bắc Bình, về việc: “Giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Xuân Nhan, lần đầu”;

- Hủy Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận, về việc: “Giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Xuân Nhan, thường trú tại thôn Tân Bình, xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, lần hai”;

2. Về án phí:

- Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình phải chịu 300.000đồng án phí hành chính sơ thẩm.

- Bà Trần Thị Xuân Nhan được nhận lại 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận, theo Biên lai thu số 0008127 ngày 29/7/2021.

3. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/02/2023); đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HC, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Thanh Chín